

NGHIÊN CỨU VÀ HỌC TẬP

VẤN ĐỀ LỢI ÍCH KINH TẾ CỦA NGƯỜI NÔNG DÂN TRONG QUÁ TRÌNH ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA Ở NƯỚC TA HIỆN NAY

TRẦN THANH GIANG (*)

Trên cơ sở phân tích lợi ích kinh tế với tính cách động lực trực tiếp thúc đẩy con người hoạt động tích cực, năng động và sáng tạo, trong bài viết này, tác giả đã luận giải nhằm nêu rõ vấn đề lợi ích kinh tế của người nông dân trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nói chung và công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn nói riêng ở nước ta hiện nay. Đồng thời, tác giả cũng đề cập đến một số vấn đề nhằm đảm bảo lợi ích của người nông dân trên tinh thần tất cả mọi người đều được hưởng lợi từ quá trình phát triển.

Sự vận động và phát triển của xã hội là do nhiều nguyên nhân. Suy đến cùng, chính những hoạt động của con người - chủ thể của tiến trình lịch sử là nguyên nhân sâu xa nhất tạo nên sự vận động và phát triển của xã hội. Bằng những hoạt động có mục đích của mình, con người vừa làm thay đổi bản thân vừa làm biến đổi xã hội. Động lực thúc đẩy những hoạt động đó chính là nhu cầu và lợi ích của con người. Thực tế cuộc sống của mỗi con người luôn tồn tại một chuỗi nhu cầu, từ nhu cầu về vật chất đến nhu cầu về tinh thần và nhiều nhu cầu khác nữa. Lợi ích là phương tiện để thỏa mãn nhu cầu của con người. Bởi vậy, lợi ích luôn là vấn đề gắn chặt với mỗi con người và xã hội loài người, và như C.Mác, Ph.Ăngghen khẳng định: "Lợi ích là thuộc tính tất yếu của con người và nó gắn kết các thành viên xã hội dân sự lại với nhau"(1).

Mỗi cá nhân, giai cấp và tầng lớp xã hội đều có những lợi ích riêng và các hoạt động theo đuổi lợi ích riêng nên trong xã hội tồn tại những mối quan hệ lợi ích rất

phong phú và đa dạng. Trong những giai đoạn lịch sử khác nhau của mỗi quốc gia - dân tộc, yêu cầu và mục tiêu của việc giải quyết các mối quan hệ lợi ích được đặt ra khác nhau, tùy thuộc vào điều kiện và đặc điểm cụ thể của xã hội đặt ra. Việc giải quyết các mối quan hệ lợi ích đều trực tiếp hay gián tiếp ảnh hưởng và tác động đến các cá nhân, cộng đồng, giai cấp trong xã hội. Các mối quan hệ lợi ích, nếu được giải quyết đúng đắn và kịp thời thì sẽ tạo động lực thúc đẩy xã hội phát triển. Ngược lại, quan hệ lợi ích không được giải quyết phù hợp sẽ kìm hãm, phá vỡ sự ổn định, thậm chí đẩy lùi tốc độ phát triển của xã hội. Vì thế, lợi ích được ví như "điểm huyệt" nhạy cảm nhất mà khi tác động vào đó, cơ thể xã hội sẽ có những thay đổi nhanh chóng theo mục đích của chủ thể tác động.

Một yêu cầu cơ bản trước mắt cũng

(*) Thạc sĩ, Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng giảng viên Lý luận chính trị, Đại học Quốc gia Hà Nội.

(1) C.Mác và Ph.Ăngghen. *Toàn tập*, t.3, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1983, tr.184.

như lâu dài đặt ra đối với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của nước ta là phải đảm bảo được tốc độ phát triển nhanh và bền vững. Vấn đề quan trọng đó không chỉ do điều kiện kinh tế - xã hội và thực tiễn nhu cầu phát triển của đất nước quy định, mà còn bị chi phối và tác động bởi bối cảnh quốc tế và thời đại. Ngày nay, những thế mạnh về tài nguyên thiên nhiên, vị trí địa lý thuận lợi,... không còn là những yếu tố giữ vai trò quyết định trong việc đẩy nhanh tốc độ thực hiện và đảm bảo sự bền vững của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của mỗi quốc gia. Yếu tố quan trọng, quyết định hàng đầu đối với quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa chính là nguồn lực con người - nguồn lực gốc của mọi nguồn lực. Tuy vậy, để khai thác và phát huy tối đa sức mạnh tổng hợp của nguồn lực con người, cần phải tạo ra những động lực mạnh mẽ bằng việc đảm bảo các nhu cầu, lợi ích thiết thân của con người.

Ở nước ta, trước đây cách mạng sủi sôi có được nhiều thắng lợi to lớn là do trong những thời điểm lịch sử quan trọng nhất, Đảng ta đã đưa ra những chủ trương và chính sách giải quyết vấn đề lợi ích phù hợp, đáp ứng kịp thời nhu cầu cấp thiết của các tầng lớp nhân dân lao động, đặc biệt là đối với nông dân - lực lượng đông đảo nhất trong xã hội. Khẩu hiệu "ruộng đất cho dân cày" đã tạo được động lực, phát huy sức mạnh to lớn của nông dân Việt Nam đánh đổ địa chủ, phong kiến trong cách mạng dân chủ nhân dân. Do đó, đối với công nghiệp hóa, hiện đại hóa - một quốc sách đặc biệt quan trọng mà đất nước đang theo đuổi, mục tiêu của sự nghiệp đó phải được xác định là phục vụ lợi ích của nhân dân, nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của toàn dân. Có như vậy, mới hình thành được động

lực to lớn thúc đẩy nhân dân tham gia tích cực vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Động lực thúc đẩy họ hoạt động, trước hết là những nhu cầu, lợi ích của chính bản thân, tiếp đó là lợi ích của tập thể và lợi ích chung của toàn xã hội. Sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước vì thế mà được đẩy nhanh tốc độ thực hiện, đảm bảo được sự bền vững.

Trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa của nước ta hiện nay, nhu cầu và lợi ích kinh tế đang nổi lên như những nhu cầu, lợi ích căn bản, cấp thiết nhất của hầu hết các giai cấp, tầng lớp xã hội. Đó cũng là điều hoàn toàn dễ hiểu, bởi nó phù hợp với hoạt động căn bản của xã hội ta hiện nay - hoạt động lao động sản xuất và kinh doanh, thực hiện nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Mọi chủ thể trong xã hội đều tự ý thức về những nhu cầu thiết thân đó để tiến hành các hoạt động nhằm đạt được lợi ích kinh tế của mình. Để tạo được động lực tổng hợp cho thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì lợi ích kinh tế của từng chủ thể trong xã hội phải được tôn trọng và thực hiện.

Nông dân nước ta là giai cấp đông đảo nhất trong số các giai cấp, tầng lớp xã hội. Trong suốt tiến trình cách mạng của dân tộc, giai cấp nông dân luôn tâm nguyện một lòng đi theo Đảng, nêu cao tinh thần yêu nước và truyền thống cần cù, không ngại khó khăn và gian khổ, góp phần to lớn cùng toàn dân thực hiện thắng lợi sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc, đưa cả nước bước sang thời kỳ mới. Hiện nay, nông dân nước ta chiếm gần 70% lực lượng lao động xã hội, họ vừa là đối tượng chịu sự tác động của

quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đồng thời cũng là chủ thể tích cực tham gia thực hiện quá trình ấy. Do vậy, đảm bảo lợi ích kinh tế của người nông dân là yếu tố quyết định nhằm phát huy tính tích cực, chủ động và sáng tạo của họ trong quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Đảm bảo lợi ích kinh tế của người nông dân vừa là mục tiêu, vừa là động lực của quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Lợi ích kinh tế của người nông dân gắn liền với những tiền đề phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Bởi vậy, “nông nghiệp, nông thôn có vị trí chiến lược trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là cơ sở và lực lượng quan trọng để phát triển kinh tế - xã hội bền vững, giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm an ninh, quốc phòng; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái của đất nước... Công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”(2). Nông nghiệp, nông dân và nông thôn là ba vấn đề khác nhau nhưng nếu không được giải quyết một cách đồng bộ thì không thể thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa một cách vững chắc. Những thành tựu đạt được của quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn là cơ sở đảm bảo thực hiện lợi ích kinh tế của người nông dân nước ta.

Một điều không thể phủ nhận là, trong khoảng 1/4 thế kỷ thực hiện đường lối đổi mới đất nước vừa qua, đặc biệt là với những tác động của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa, việc giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông thôn và nông dân đã đạt được những thành tựu khá

toàn diện và to lớn. Đời sống của người nông dân đã có những đổi thay tích cực. Thu nhập của người nông dân đã từng bước được cải thiện và nâng cao hơn nhiều so với trước. Nông dân nước ta, từ chỗ thiếu đói thường xuyên, nay đã có dư thừa lương thực để xuất khẩu; từ đa số sống trong cảnh nhà tranh, nay đã là nhà ngói và bê tông hóa; trước đây, chủ yếu sản xuất để phục vụ nhu cầu tiêu dùng nội địa, nay đã vươn lên sản xuất hàng hóa và cung cấp ra thị trường nước ngoài. Có thể thấy rõ hơn nữa những đổi thay tích cực trong đời sống của người nông dân qua các số liệu: “Thu nhập bình quân đầu người tăng từ mức 423 USD năm 2001 lên 723 USD năm 2007; tỷ lệ hộ nghèo của cả nước đã giảm từ 15,47% năm 2006 xuống còn 14,75% năm 2007; thu nhập bình quân đầu người nông thôn năm 1999 là 3.540.000đ, đến năm 2006 đã tăng lên 6.072.000đ”(3)...

Bên cạnh những kết quả đạt được trong việc đảm bảo lợi ích kinh tế của người nông dân thì ở lĩnh vực này, thời gian gần đây vẫn còn có nhiều hạn chế. Chúng ta đã có nhận thức đúng đắn rằng, giải quyết hiệu quả vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn là cơ sở quan trọng đảm bảo thực hiện lợi ích kinh tế của người nông dân. Tuy nhiên, trên thực tế việc giải quyết vấn đề “tam nông” ở nước ta hiện nay còn tồn tại nhiều yếu kém và bất cập. “Nông nghiệp phát triển còn kém bền vững, tốc độ tăng trưởng có xu hướng giảm dần,... Việc chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới cách thức sản xuất

(2) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. *Nghị Quyết 26 - NQ/TƯ ngày 5/8/2008 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”*.

(3) <http://www.vietnamnet.vn>: *Đời sống nông dân qua chính sách “tam nông”* - Báo điện tử Vietnamnet, cập nhật 21h46 ngày 8/1/2008.

trong nông nghiệp còn chậm, phổ biến vẫn là sản xuất nhỏ phân tán;... Công nghiệp, dịch vụ và ngành nghề phát triển chậm, chưa thúc đẩy mạnh mẽ chuyển dịch cơ cấu kinh tế và lao động ở nông thôn... Nông nghiệp và nông thôn phát triển thiếu quy hoạch, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn yếu kém, môi trường ngày càng ô nhiễm; năng lực thích ứng, đối phó với thiên tai còn nhiều hạn chế. Đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao, nhất là vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa;..."(4). Những hạn chế và yếu kém trong việc giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân đã làm cho lợi ích kinh tế của người nông dân nước ta thời gian qua chưa được đảm bảo, đồng thời nảy sinh nhiều vấn đề bức xúc, đòi hỏi phải sớm được khắc phục:

- *Thứ nhất*, mức sống của người lao động khu vực nông thôn so với thành thị còn quá chênh lệch. Đến năm 2006, thu nhập bình quân/tháng của người lao động thành thị gấp hơn 35% so với thu nhập của người lao động nông thôn. Số liệu điều tra của UNDP cho thấy, nhóm 20% những người giàu nhất của Việt Nam hiện đang hưởng tới 40% lợi ích từ an sinh xã hội của Nhà nước; trong khi nhóm 20% những người nghèo nhất chỉ nhận được 7% lợi ích từ nguồn này(5).

- *Thứ hai*, việc phát triển các khu công nghiệp, khu đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các công trình công cộng, phục vụ lợi ích quốc gia đi liền với việc thu hồi đất. Diện tích đất ở và đất dành cho sản xuất nông nghiệp của một bộ phận nông dân ngày càng bị thu hẹp cùng với quá trình phát triển công nghiệp hóa, đô thị hóa. Việc thu hồi đất ở một số nơi không gắn với giải quyết việc làm, với công tác đào tạo nghề và chuẩn bị những

điều kiện cần thiết cho người nông dân thay đổi phương thức sản xuất. Điều đó đã làm cho tình trạng thiếu việc làm ở khu vực nông thôn vốn đã nan giải thì nay càng nghiêm trọng hơn. Những người nông dân có việc làm thì công việc của họ chủ yếu vẫn mang tính chất thủ công, thời vụ, đa số là thuần nông. Ngoài thời vụ, có một bộ phận trong số họ chuyển sang làm các công việc phổ thông khác, tham gia vào các chợ lao động ở những thành phố lớn, song vì tính chất công việc phổ thông, mang tính vụ việc nên thu nhập thấp và không ổn định. Trước những thực tế đó, người nông dân ở một số địa phương có nhiều đất bị thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng... trở thành người thất nghiệp, hoặc có việc làm nhưng không ổn định. Theo một khảo sát mới đây của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, trung bình mỗi hộ nông dân nơi thu hồi đất có 1,5 lao động rơi vào tình trạng không có việc làm và mỗi ha đất nông nghiệp bị thu hồi có tới 13 lao động mất việc làm trong nông nghiệp. Với tổng số 157.000 ha đất đã được chuyển đổi trong giai đoạn 2001 - 2004 ở nước ta thì có tới 20,41 vạn lao động nông nghiệp phải chuyển đổi nghề nghiệp, trong số đó nhiều người hiện vẫn chưa có việc làm và rơi vào tình trạng thất nghiệp toàn phần(6). Theo dự tính của các nhà khoa

(4) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. *Nghị Quyết 26 - NQ/TƯ ngày 5/8/2008 "Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn"*.

(5) <http://www.tienphongonline.com.vn>: Nguyễn Tuấn: *Khó khăn chồng chất lên vai người nông dân*, cập nhật 7/3/2008.

(6) Xem: GS, TSKH. Lê Du Phong (chủ biên). *Thu nhập, đời sống, việc làm của người có đất bị thu hồi để xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, các công trình công cộng phục vụ lợi ích quốc gia*. Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2007, tr.50.

học thuộc Trường Đại học Kinh tế Quốc dân Hà Nội, “giai đoạn 2006 - 2010, tổng diện tích đất nông nghiệp sẽ bị thu hồi để xây dựng các khu công nghiệp, khu đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, nhu cầu công cộng và lợi ích quốc gia sẽ là 192.212 ha và theo đó sẽ có 2.498.756 lao động nông thôn mất việc làm”(7). Hơn nữa, giá cả đền bù đất nông nghiệp bị thu hồi ở nhiều địa phương cũng chưa được thỏa đáng, quy trình thực hiện thu hồi đất cũng còn có nhiều bất cập; do đó, đã gây ra những thiệt hại về kinh tế hoặc tạo tâm lý bức xúc đối với người nông dân.

- *Thứ ba*, nước ta là một trong những quốc gia có thứ hạng cao trong xuất khẩu nông sản của thế giới, song những người nông sản đem lại không phải là người nông dân.

Hộ nông dân được xem như một đơn vị kinh tế tự chủ, nông sản cung ứng ra thị trường do hàng triệu hộ gia đình cùng sản xuất tạo nên một thị trường thống nhất và cạnh tranh hoàn hảo. Tuy nhiên, sự cạnh tranh đó của thị trường dường như chỉ tác động đến những người sản xuất, vì mỗi hộ nông dân chỉ có một lượng nông sản nhất định để bán trong khi số lượng của toàn thị trường là rất lớn. Một bộ phận hộ nông dân tham gia hay rút khỏi thị trường cũng không làm thay đổi được mức giá nông sản chung. Không độc quyền về thị trường, người nông dân phải chấp nhận bán nông sản của mình theo mức giá chung. Các mặt hàng nông sản luôn theo mùa vụ nên có thời điểm hàng triệu hộ nông dân cùng bán, đó là cơ hội thuận lợi để các doanh nghiệp và tư thương ép giá xuống thấp. Nông sản khi đó bán ít được lãi và thậm chí còn bị lỗ, song người nông dân vẫn phải bán vì họ không có vốn. Vào thời điểm giáp hạt,

cung ít hơn cầu, giá nông sản có thể tăng cao nhưng người nông dân cũng không được hưởng lợi vì họ chẳng còn có để bán.

- *Thứ năm*, những khoản đóng góp quá nhiều đã làm cho người nông dân mất đi một khoản thu nhập đáng kể để nâng cao mức sống của mình (mặc dù đã bãi bỏ trên 300 loại phí, nhưng hiện nay nông dân vẫn còn trên 300 khoản đóng góp). Theo công bố của Bộ Tài chính, tổng các khoản đóng góp của người nông dân thông qua các loại phí chiếm khoảng gần 10% thu nhập bình quân của các hộ nông dân nghèo và khoảng 5% thu nhập bình quân của toàn thể các hộ dân trong nước(8).

Như vậy, trong khi đất nước đã có những chuyển biến về mọi mặt, đời sống của mọi tầng lớp nhân dân được cải thiện đáng kể từ những thành quả của sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước thì nông dân vẫn là những người được thụ hưởng ít nhất.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém trong việc giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông thôn, nông dân được Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn nêu rõ: “Nhận thức về vị trí, vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn còn bất cập so với thực tiễn; chưa hình thành một cách có hệ thống các quan điểm lý luận về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; cơ chế, chính sách phát triển các lĩnh vực này thiếu đồng bộ, thiếu tính đột phá;

(7) Phạm Thị Túy - Học viện CT-HC Quốc gia Hồ Chí Minh. *Vấn đề việc làm của người nông dân hiện nay - Bài toán không dễ giải*, cập nhật <http://www.vietnamnet.vn>, ngày 12/4/2008.

(8) Thông tin công tác Hội nông dân Việt Nam, Bản tin tháng 4 - 2008: *Đời sống nông dân qua chính sách tam nông*. <http://www.hoinongdan.org.vn>

một số chủ trương, chính sách không hợp lý, thiếu tính khả thi nhưng chậm được điều chỉnh, bổ sung kịp thời; đầu tư từ ngân sách nhà nước và các thành phần kinh tế vào nông nghiệp, nông dân, nông thôn còn thấp, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển; tổ chức chỉ đạo thực hiện và công tác quản lý nhà nước còn nhiều bất cập, yếu kém; vai trò của các cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng trong việc triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn ở nhiều nơi còn hạn chế”(9). Đồng thời, Nghị quyết của Đảng cũng xác định quan điểm chỉ đạo như sau: các vấn đề nông nghiệp, nông dân, nông thôn phải được giải quyết đồng bộ, gắn với quá trình đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, là một nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước; phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nông dân phải dựa trên cơ chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, phù hợp với điều kiện cụ thể; đây là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; tạo động lực cho phát triển nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới, nâng cao đời sống nông dân.

Những quan điểm trên của Đảng là đường lối chỉ đạo chung nhất để khắc phục những hạn chế, yếu kém trong việc giải quyết vấn đề nông nghiệp, nông dân và nông thôn nhằm thúc đẩy kinh tế phát triển, cải thiện và nâng cao đời sống, tăng thu nhập và tạo việc làm cho người nông dân. Những quan điểm đó cần được triển khai nhanh chóng và thể chế hóa thành chính sách và pháp luật để vận dụng, thực hiện một cách phù hợp đối với mỗi địa phương. Trước mắt, tập trung vào

những vấn đề cụ thể sau:

Một là, tăng cường đầu tư cho nông nghiệp và nông thôn. Cho dù trong GDP hiện nay, tỷ trọng nông nghiệp đang giảm và còn có chiều hướng giảm mạnh trong thời gian tới, song trên thực tế thu nhập của phần lớn nông dân vẫn chủ yếu dựa vào nông nghiệp và ngành công nghiệp liên quan đến nông nghiệp. Theo con số thống kê trong 5 năm qua, tổng vốn đầu tư phát triển nông nghiệp khoảng 113.116 tỷ đồng, nhưng mới chỉ đáp ứng được 17% nhu cầu, chiếm 8,7% tổng vốn đầu tư cả nước. Rõ ràng, mức đầu tư như vậy là bất hợp lý, kinh tế nông nghiệp không thể có điều kiện để phát triển được. Bởi vậy, tăng cường đầu tư ngân sách cho nông nghiệp là việc cần được thực hiện ngay.

Hai là, Nhà nước cần có chính sách hỗ trợ người nông dân. Trước mắt, cần hỗ trợ tạm thời để bảo đảm ổn định đời sống tối thiểu của người nông dân ở những vùng có diện tích đất đai thu hồi lớn phục vụ cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tiếp đó, hỗ trợ đào tạo nghề mới, tìm kiếm việc làm ổn định và lâu dài cho người nông dân, đặc biệt là ở những vùng có quá trình thu hồi đất nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu kinh tế diễn ra nhanh. Phát triển đa dạng các loại hình nghề nghiệp trên địa bàn các khu vực nông thôn thông qua các chương trình đào tạo nghề ngắn hạn, có kế hoạch giúp đỡ những người đã được đào tạo nghề có thể tự mình phát triển nghề nghiệp, nâng cao thu nhập và ổn định đời sống. Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa các tổ chức hội, đoàn thể và chính quyền các cấp với các cơ sở đào tạo

(9) Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. *Nghị Quyết 26 - NQ/TƯ ngày 5/8/2008 “Về nông nghiệp, nông dân, nông thôn”*.

nghề, đồng thời mở rộng thị trường xuất khẩu lao động cũng là một hướng đi phù hợp trong điều kiện hiện nay để giảm tải áp lực thiếu việc làm ở khu vực nông thôn.

Hỗ trợ và tạo điều kiện cho người nông dân tiếp cận và cập nhật đầy đủ thông tin về thị trường trong nước và ngoài nước, nâng cao năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam ở thị trường xuất khẩu. Việc tích cực ứng dụng khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất để nâng cao năng suất và hiệu quả lao động sản xuất và kinh doanh là rất cần thiết khi quỹ đất nông nghiệp của người nông dân ngày càng bị thu hẹp.

Mặt khác, vốn là một yêu cầu cấp bách, một điều kiện để người nông dân đầu tư phát triển sản xuất và kinh doanh, tạo việc làm mới. Vì vậy, hỗ trợ nông dân vay tín dụng để có đủ vốn là vấn đề cần sớm được thực hiện. Trong đó, lưu ý phải đa dạng hóa các hình thức cho vay và đơn giản hóa các thủ tục cho người nông dân vay vốn. Đối với người nông dân, ngoài những ưu đãi về chính sách cho vay vốn, thì việc hướng dẫn họ làm sao để sử dụng được nguồn vốn hiệu quả cũng là vấn đề rất quan trọng. Thực tế ở nhiều nơi cho thấy, nhiều nông dân khi nhận tiền đền bù đất nông nghiệp bị thu hồi đã không biết sử dụng hiệu quả nguồn tiền đó.

Ngoài ra, các khoản đóng góp của người nông dân hiện nay cần được giảm bớt, tạo điều kiện cho họ đầu tư từ khoản thuế sử dụng đất nông nghiệp được giảm trừ. Khoản thu sức dân, đó chính là “kế sâu rế, bên gốc” mà ông cha ta đã truyền dạy.

Ba là, phát huy tính chủ động và sáng tạo của người nông dân. Trong toàn bộ sự nghiệp phát triển nông nghiệp và nông thôn, người nông dân giữ vị trí và vai trò

“chủ thể”. Bởi vậy, rất khó có thể giải quyết thành công vấn đề “tam nông” khi tính chủ động, sáng tạo và vai trò chủ thể của họ chưa được phát huy tối đa. Vai trò chủ thể sáng tạo của người nông dân thể hiện ở chỗ, họ phải được tham gia ý kiến vào quá trình hoạch định các cơ chế, chính sách phát triển nông nghiệp, nông thôn; trong quá trình quy hoạch đô thị và khu công nghiệp cũng như trong chương trình đền bù, giải tỏa đất nông nghiệp; mọi hoạt động của chính quyền, các đoàn thể, tổ chức xã hội liên quan đến lợi ích của người nông dân.

Bốn là, quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp cũng phải tiếp tục được đẩy mạnh, khuyến khích thành lập các doanh nghiệp vừa và nhỏ ở nông thôn; sử dụng các đòn bẩy kinh tế đối với người nông dân; tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn. Đồng thời, sớm hoàn thiện hệ thống chính sách xã hội đối với nông thôn và người nông dân: chính sách đền bù, bồi thường thiệt hại; chính sách tái định cư; chính sách quy hoạch, quản lý đảm bảo quỹ đất dành cho sản xuất nông nghiệp... Các chính sách đó phải hướng vào đảm bảo lợi ích kinh tế của người nông dân, xứng với sự đóng góp của họ, không thể để họ thua thiệt so với các tầng lớp khác, càng không thể để họ “đứng bên lề” của sự phát triển.

Thực hiện một cách đồng bộ, kịp thời những giải pháp cơ bản này sẽ tạo cơ sở vững chắc để đảm bảo lợi ích kinh tế của người nông dân, giải quyết tốt các vấn đề xã hội ở nông thôn. Quá trình đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa không thể bền vững và nhanh chóng thành công nếu không coi trọng một cách thỏa đáng vấn đề lợi ích kinh tế của người nông dân. □